

## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## ĐỀ 2

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Hai nghìn không trăm linh năm đơn vị, tám mươi sáu phần trăm viết là:

- A. 20058,6                      B. 20,0586                      C. 2005,86                      D. 2005,086

**Phương pháp**

Muốn viết số thập phân, trước hết viết phần nguyên, viết dấu phẩy, sau đó viết phần thập phân.

**Lời giải**

Hai nghìn không trăm linh năm đơn vị, tám mươi sáu phần trăm viết là: 2005,86

**Đáp án: C**

**Câu 2.** Phân số  $\frac{725}{10}$  viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 0,0725                      B. 0,725                      C. 7,25                      D. 72,5

**Phương pháp**

Chuyển phân số thập phân về dạng hỗn số rồi viết số thập phân.

**Lời giải**

Ta có  $\frac{725}{10} = 72\frac{5}{10} = 72,5$

**Đáp án: D**

**Câu 3.** Số bé nhất trong các số sau là:

- A. 1,363                      B. 1,342                      C. 1,753                      D. 1,865

**Phương pháp**

So sánh các số để xác định số bé nhất.

**Lời giải**

Số bé nhất trong các số đã cho là: 1,342

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Phép nhân nhằm  $28,964 \times 100$  có kết quả là:

- A. 289,64                      B. 2896,4                      C. 2,8964                      D. 0,28964

**Phương pháp**

Muốn nhân một số thập phân với 10; 100; 1 000; ...ta chuyển dấu phẩy của số đó lần lượt sang bên phải một, hai, ba, ... chữ số.

**Lời giải**

Ta có  $28,964 \times 100 = 2896,4$

**Đáp án: B**

**Câu 5.** Một cái bánh chưng cân nặng 0,6 kg, một cái bánh tét cân nặng 0,8 kg. Hỏi 8 cái bánh chưng và 2 cái bánh tét như vậy nặng tất cả bao nhiêu ki-lô-gam?

A. 6,4 kg                      B. 7,6 kg                      C. 14 kg                      D. 4,8 kg

**Phương pháp**

- Tìm cân nặng của 8 cái bánh chưng
- Tìm cân nặng của 2 cái bánh tét
- Tìm tổng cân nặng của 8 cái bánh chưng và 2 cái bánh tét

**Lời giải**

Cân nặng của 8 cái bánh chưng là:  $0,6 \times 8 = 4,8$  (kg)

Cân nặng của 2 cái bánh tét là:  $0,8 \times 2 = 1,6$  (kg)

Cân nặng của 8 cái bánh chưng và 2 cái bánh tét là:  $4,8 + 1,6 = 6,4$  (kg)

**Đáp án: A**

**Câu 6.** Bác Chu cắt một tấm kính dạng hình thang có độ dài hai đáy là 60 cm và 12 dm; chiều cao là 40 cm để làm mặt bàn. Diện tích tấm kính làm mặt bàn đó là:

A. 3 600 dm<sup>2</sup>                      B. 3 600 cm<sup>2</sup>                      C. 7 200 dm<sup>2</sup>                      D. 1 440 cm<sup>2</sup>

**Phương pháp**

- Đổi về đơn vị cm
- Diện tích hình thang = (đáy lớn + đáy bé) x chiều cao : 2

**Lời giải**

Đổi: 12 dm = 120 cm

Diện tích tấm kính làm mặt bàn đó là:  $(120 + 60) \times 40 : 2 = 3\ 600$  (cm<sup>2</sup>)

**Đáp án: B****II. TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Tính giá trị biểu thức (tính bằng cách thuận tiện nếu có thể)

- a)  $(8,76 + 0,45) : 5 - 1,37$                       b)  $6,7 \times 6 - 7,8 \times 2 + 8,35$   
 c)  $1,25 \times 2,5 \times 36 \times 0,4 \times 80$                       d)  $24,7 \times 0,6 - 0,6 \times 4,7$

**Phương pháp**

- a) Với biểu thức có chứa dấu ngoặc, ta thực hiện phép tính trong ngoặc trước
- b) Thực hiện phép tính nhân trước rồi đến phép tính cộng, trừ
- c) Áp dụng tính chất giao hoán, kết hợp của phép nhân
- d) Áp dụng công thức  $a \times b - a \times c = a \times (b - c)$

**Lời giải**

$$a) (8,76 + 0,45) : 5 - 1,37 = 9,21 : 5 - 1,37$$

$$= 1,842 - 1,37$$

$$= 0,472$$

$$b) 6,7 \times 6 - 7,8 \times 2 + 8,35 = 40,2 - 15,6 + 8,35$$

$$= 24,6 + 8,35$$

$$= 32,95$$

$$c) 1,25 \times 2,5 \times 36 \times 0,4 \times 80 = (1,25 \times 80) \times (2,5 \times 0,4) \times 36$$

$$= 100 \times 1 \times 36$$

$$= 3\ 600$$

$$d) 24,7 \times 0,6 - 0,6 \times 4,7 = 0,6 \times (24,7 - 4,7) = 0,6 \times 20 = 12$$

**Câu 2.** Điền số thập phân thích hợp vào chỗ trống.

$$a) 5\ 509\text{g} = \dots\dots\dots \text{kg}$$

$$b) 7\ 465\text{ m} = \dots\dots\dots \text{km}$$

$$c) 8\ 700\text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ha}$$

$$d) 3\text{km}^2\ 9\text{ ha} = \dots\dots\dots \text{km}^2$$

### Phương pháp

Áp dụng cách đổi:  $1\text{ g} = \frac{1}{1000}\text{ kg}$ ;  $1\text{ m} = \frac{1}{1000}\text{ km}$

$1\text{m}^2 = \frac{1}{10000}\text{ ha}$ ;  $1\text{ ha} = \frac{1}{100}\text{ km}^2$

### Lời giải

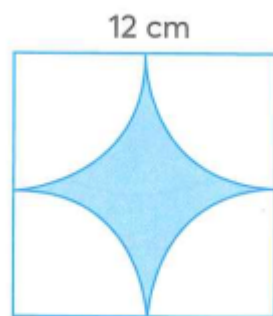
$$a) 5\ 509\text{g} = \mathbf{5,509}\text{ kg}$$

$$b) 7\ 465\text{ m} = \mathbf{7,465}\text{ km}$$

$$c) 8\ 700\text{ m}^2 = \mathbf{0,87}\text{ ha}$$

$$d) 3\text{km}^2\ 9\text{ ha} = \mathbf{3,09}\text{ km}^2$$

**Câu 3.** Tính diện tích phần màu xanh trong hình dưới đây, biết độ dài cạnh của hình vuông là 12 cm.



### Phương pháp

- Tìm diện tích hình vuông

- Tìm diện tích hình tròn có bán kính 6 cm

- Diện tích phần màu xanh = diện tích hình vuông - diện tích hình tròn có bán kính 6 cm

### Lời giải

Diện tích hình vuông là:

$$12 \times 12 = 144 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích hình tròn có bán kính 6 cm là:

$$6 \times 6 \times 3,14 = 113,04 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Diện tích phần màu xanh là:

$$144 - 113,04 = 30,96 \text{ (cm}^2\text{)}$$

Đáp số:  $30,96 \text{ cm}^2$

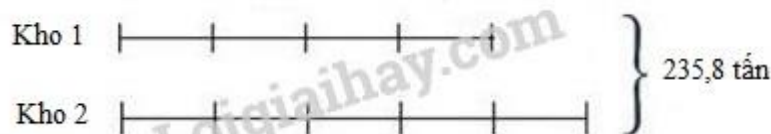
**Câu 4.** Hai kho có 235,8 tấn gạo. Số gạo trong kho thứ nhất bằng  $\frac{4}{5}$  số gạo trong kho thứ hai. Hỏi mỗi kho có bao nhiêu tấn gạo?

### Phương pháp

- Vẽ sơ đồ
- Tìm tổng số phần bằng nhau
- Tìm giá trị của 1 phần
- Tìm số tấn gạo ở mỗi kho

### Lời giải

Ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là:

$$4 + 5 = 9 \text{ (phần)}$$

Giá trị của 1 phần là:

$$235,8 : 9 = 26,2$$

Kho thứ nhất có số tấn gạo là:

$$26,2 \times 4 = 104,8 \text{ (tấn)}$$

Kho thứ hai có số tấn gạo là:

$$235,8 - 104,8 = 131 \text{ (tấn)}$$

Đáp số: Kho thứ nhất: 104,8 tấn

Kho thứ hai: 131 tấn

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiai

Loigiaihay.com

Loigiaihay.com

Loigiaiha

Loigiaihay.com